

UBND QUẬN HAI BÀ TRUNG
ĐOÀN KIỂM TRA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 24/0 /BBKT

Quận Hai Bà Trưng, ngày 10 tháng 11 năm 2016

BIÊN BẢN KIỂM TRA

Công tác Y tế, đảm bảo an toàn thực phẩm và phòng chống dịch bệnh

Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2011/TTLT-BLĐTĐ-BHXH-BYT ngày 10/01/2011 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Bộ Y tế về hướng dẫn tổ chức thực hiện công tác an toàn - vệ sinh lao động trong cơ sở lao động;

Căn cứ Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 14/9/2016 của UBND quận Hai Bà Trưng về kiểm tra công tác y tế, đảm bảo an toàn thực phẩm và phòng chống dịch bệnh tại các cơ quan, doanh nghiệp, trường đại học trên địa bàn quận năm 2016,

Đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tra việc triển khai công tác y tế, đảm bảo an toàn thực phẩm và phòng chống dịch bệnh tại:Đại học Bách Khoa.....
.....Số 1 Đại lộ Thủ Khoa Huân, phường Bách Khoa.....

SĐT liên hệ: Email:

I. THÀNH PHẦN ĐOÀN KIỂM TRA

- | | |
|----------------------------|-----------------------------------|
| 1. Bà Cao Thị Hoa | Chức vụ: Trưởng phòng Y tế |
| 2. Bà Lê Thị Thủy Hà | Chức vụ: Phó trưởng phòng Y tế |
| 3. Bà Ngô Lan Hương | Chức vụ: Phó trưởng phòng Y tế |
| 4. Bà Cao Thị Thu | Chức vụ: Cán bộ phòng Y tế |
| 5. Bà Trần Thị Ngọc | Chức vụ: Cán bộ phòng Y tế |
| 6. Bà Vũ Thị Linh | Chức vụ: PC Giáo dục Lạc động |
| 7. Bà Bùi Thị Minh Hà | Chức vụ: Cán bộ phòng Y tế |
| 8. Bà Nguyễn Thị Mai Lan | Chức vụ: Đại phó đại an ninh |
| 9. Bà Phạm Thị Thu Thủy | Chức vụ: Cán bộ phòng Y tế |
| 10. Bà Hoàng Thị Tuyết Lan | Chức vụ: PC UBND phường Bách Khoa |

II. ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ ĐƯỢC KIỂM TRA

- | | |
|------------------------|----------------------------|
| 1. Ông Phạm Hồng Lương | Chức vụ: Giám đốc |
| 2. Bà Phạm Hồng Phương | Chức vụ: Trưởng trạm Y tế |
| 3. Bà Nguyễn Thị Thái | Chức vụ: Phó phòng tổ chức |
| 4. | Chức vụ: |

III. NỘI DUNG KIỂM TRA

TT	Nội dung kiểm tra, đánh giá	Có	Không
3.1. Công tác chỉ đạo			
1	Thành lập Ban chỉ đạo CSSKBD và phòng chống dịch của đơn vị, đại diện lãnh đạo đơn vị làm Trưởng ban.	X	
2	Có văn bản hoặc tổ chức các cuộc họp, hội nghị phổ biến, quán triệt, tuyên truyền và thực hiện các chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác y tế, phòng chống dịch, phòng chống HIV/AIDS của đơn vị.	X	
3	Xây dựng các tình huống về y tế tại cơ sở, chuẩn bị sẵn sàng các phương án và tình huống cấp cứu, phòng chống dịch bệnh hàng năm của đơn vị.	X	
4	Thực hiện các báo cáo về quản lý sức khỏe, bệnh nghề nghiệp, phòng chống dịch đối với cơ quan y tế định kỳ đột xuất hoặc khi có yêu cầu.	X	
3.2. Công tác quản lý, chăm sóc sức khỏe cho cán bộ, nhân viên			
5	Tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp và phân loại sức khỏe CBNV.	X	
6	Thực hiện lưu giữ và theo dõi hồ sơ sức khỏe tuyên dụng, hồ sơ khám sức khỏe định kỳ, hồ sơ bệnh nghề nghiệp (nếu có).	X	
7	Thực hiện cung cấp dịch vụ khám chữa bệnh thông thường, sơ cứu, cấp cứu, chăm sóc sức khỏe ban đầu theo quy định hiện hành. Chuyển bệnh nhân đến cơ sở y tế trong những trường hợp cần thiết.	X	
3.3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuốc và cán bộ y tế đảm bảo công tác y tế của đơn vị			
8	Phòng Y tế/Khoa cấp cứu ở vị trí thuận lợi cho công tác sơ cứu, cấp cứu ban đầu và vận chuyển bệnh nhân lên tuyến trên.	X	
9	Đảm bảo vệ sinh khu vực xung quanh và trong phòng Y tế/ các khoa phòng cấp cứu, khám chữa bệnh. Có hệ thống thu gom và xử lý chất thải y tế và sinh hoạt theo quy định.	X	
10	Có tủ thuốc được trang bị các loại thuốc thiết yếu; Có danh mục, sổ quản lý, kiểm tra và đối chiếu xuất, nhập thuốc theo quy định.	X	
11	Có các trang thiết bị chuyên môn thiết yếu phục vụ sơ cứu, cấp cứu và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho CBNV; Có ít nhất 01 giường khám bệnh và lưu bệnh nhân để theo dõi.	X	
12	Có bàn, ghế, tủ, thiết bị làm việc thông thường khác.	X	
13	Nhân viên làm công tác y tế: Bác sĩ: 06 Y sĩ: Điều dưỡng: 14 Khác:		

14	Tham gia vào các cuộc hội thảo, lớp tập huấn, đào tạo chuyên môn do ngành y tế hoặc cơ quan khác tổ chức hàng năm.	x	
15	Tham mưu với lãnh đạo đơn vị lập kế hoạch công tác y tế của đơn vị, đề xuất kỷ luật, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân trong công tác bảo hộ lao động, an toàn vệ sinh lao động.	x	
3.4. Công tác phòng chống dịch bệnh			
16	Có kế hoạch triển khai các quy định về vệ sinh phòng chống bệnh.	x	
17	Thông tin, báo cáo kịp thời khi có dịch bệnh xảy ra trong đơn vị với các cấp có thẩm quyền theo quy định.	x	
18	Phối hợp với các cơ sở y tế và các đơn vị có liên quan để triển khai các biện pháp phòng chống dịch kịp thời khi có dịch xảy ra.	x	
19	Số ca dịch bệnh đã mắc thống kê đến thời điểm kiểm tra, cụ thể: Sốt xuất huyết: 26 Cúm: 0 Sởi: 0 Tay Chân Miệng: 0 Thủy đậu: 0 Khác: 0	x	
20	Đưa nội dung phòng, chống tác hại của thuốc lá vào kế hoạch hoạt động hàng năm, quy định không hút thuốc lá tại nơi làm việc vào quy chế nội bộ.		x
3.5. Công tác phòng chống HIV/AIDS			
21	Thành lập, kiện toàn Ban chỉ đạo phòng chống HIV/AIDS (có trưởng ban là lãnh đạo doanh nghiệp, phó trưởng ban và các ủy viên của công đoàn, đoàn thanh niên, y tế....	x	
22	Xây dựng chính sách phòng chống HIV/AIDS: Không phân biệt đối xử và kỳ thị với người nhiễm HIV, tạo điều kiện cho người lao động tiếp cận với các dịch vụ dự phòng lây nhiễm HIV, hỗ trợ của doanh nghiệp dành cho người bị nhiễm HIV.	x	
23	Thành lập đội truyền thông phòng, chống HIV/AIDS: Lập kế hoạch truyền thông hàng năm, thiết kế và tổ chức các hoạt động truyền thông như nói chuyện với cá nhân, thảo luận nhóm.....	x	
24	Lập kế hoạch hoạt động và kinh phí cho công tác phòng chống HIV/AIDS tại doanh nghiệp (thu thập thông tin, xây dựng mục tiêu, lựa chọn giải pháp, xác định các hoạt động, xác định kinh phí).	x	
25	Cung cấp thông tin HIV qua các thông tin: Loa phát thanh thông tin nội bộ, treo poster về phòng chống HIV/AIDS, góc truyền thông, bảng tin, phát tờ rơi áp phích thông điệp.	x	
26	Phổ biến chính sách phòng, chống HIV/AIDS cho 100% người lao động qua các buổi truyền thông, kênh thông tin.....	x	

27	Doanh nghiệp cung cấp miễn phí BCS hoặc bán trợ giá BCS cho người lao động.		x
28	Doanh nghiệp thành lập quỹ hoạt động HIV (nguồn kinh phí có thể huy động từ các quỹ phúc lợi xã hội, công đoàn, đoàn thanh niên...).	x	
29	Tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao có lồng ghép chương trình HIV(đọc bản tin hay phát bài hát, câu chuyện, bộ phim...).	x	
30	Có chế độ chăm sóc, thăm hỏi, hỗ trợ tinh thần, vật chất cho người lao động nhiễm HIV (cung cấp thông tin, quyền và các lợi ích hợp pháp, các chế độ chính sách).		✓
31	Báo cáo hoạt động phòng, chống HIV/AIDS định kỳ 1 quý/1 lần gửi về phòng thương mại và công nghiệp hoặc hiệp hội doanh nghiệp thành phố.		x
3.6. Công tác an toàn - vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, tai nạn, thương tích			
32	Thành lập bộ phận an toàn vệ sinh lao động.	x	
33	Xây dựng nội quy, quy chế, quy trình, biện pháp kỹ thuật an toàn, phòng chống cháy nổ trong đơn vị.	x	
34	Xây dựng kế hoạch về kỹ thuật vệ sinh lao động hàng năm, cải thiện điều kiện làm việc, lắp đặt hệ thống thông gió, hút bụi, hút hơi khí độc, hệ thống chiếu sáng, vách ngăn tiếng ồn, hệ thống chống rung sóc; cách ly vi sinh vật gây hại; cải tạo nhà tắm; nhà vệ sinh; đo kiểm môi trường lao động...	x	
35	Tổ chức kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định về việc đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, phòng chống tai nạn, thương tích trong đơn vị.	x	
36	Tổ chức thực hiện các hoạt động tuyên truyền, phổ biến các quy định về an toàn lao động, huấn luyện, tập huấn an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ trong đơn vị.	x	
37	Trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động.	x	
38	Cán bộ phụ trách công tác an toàn vệ sinh lao động của đơn vị có hiểu biết chuyên môn nghiệp vụ về kỹ thuật an toàn, kỹ thuật phòng chống cháy nổ, kỹ thuật môi trường, vệ sinh lao động. Tham gia vào các cuộc họp giao ban, tổng kết của đơn vị kiểm điểm việc thực hiện kế hoạch an toàn vệ sinh lao động.	x	
39	Theo dõi tình hình thương tích, phòng ngừa bệnh nghề nghiệp; đề xuất với lãnh đạo đơn vị khi phát hiện các nguy cơ xảy ra tai nạn lao động, cháy nổ, các biện pháp quản lý, chăm sóc sức khỏe người lao động. Tổng hợp, khen thưởng, xử lý kỷ luật đối với tập thể, cá nhân trong công tác bảo hộ lao động, an toàn vệ sinh lao động.	x	

3.7. Công tác đảm bảo an toàn thực phẩm

40	Bếp ăn phục vụ suất ăn/ngày. Bếp ăn đượcthẩm định và cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm số.....ngày.....tháng.....năm..... Ký cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm với quận ngày tháng năm		
41	Niêm yết công khai giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm/bản cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm; nguồn gốc nguyên liệu, thực phẩm tại vị trí dễ quan sát.		
42	Bếp ăn được bố trí với diện tích phù hợp, cách biệt với nhà vệ sinh và các nguồn ô nhiễm khác đảm bảo các điều kiện vệ sinh môi trường.		
43	Bếp ăn được thiết kế, xây dựng bằng vật liệu sáng màu, không thấm nước, dễ lau chùi cọ rửa.		
44	Bếp ăn được thiết kế và tổ chức theo nguyên tắc một chiều từ nguyên liệu đầu vào cho đến sản phẩm cuối cùng.		
45	Có đủ dụng cụ chế biến, bảo quản và sử dụng riêng đôi với thực phẩm tươi sống và đã qua chế biến.		
46	Việc sơ chế, bảo quản thực phẩm được để ở trên giá hoặc bàn cao cách mặt đất ít nhất 60cm.		
47	Nhà ăn đảm bảo sạch sẽ, thoáng mát. Mỗi bàn ăn có một thùng đựng rác có nắp đậy. Có nơi rửa tay bằng xà phòng. Có các biện pháp để ngăn ngừa côn trùng, động vật gây hại.		
48	Dụng cụ chế biến, bảo quản thức ăn, phòng ăn, bàn ăn, bàn chế biến thực phẩm, kho chứa, nơi bảo quản thực phẩm được vệ sinh hàng ngày.		
49	Thực phẩm, nguyên liệu thực phẩm có nguồn gốc và bảo đảm an toàn: Hợp đồng nguồn cung cấp thực phẩm, sổ ghi chép thực hiện chế độ kiểm thực 3 bước đầy đủ theo quy định.		
50	Có đủ dụng cụ lưu mẫu thức ăn, tủ bảo quản lưu mẫu thức ăn lưu, đảm bảo lưu mẫu thức ăn tại cơ sở ít nhất 24h kể từ khi thức ăn được chế biến xong.		
51	Đủ nước sạch để duy trì các sinh hoạt bình thường của cơ sở. Nước dùng để sơ chế nguyên liệu thực phẩm, vệ sinh dụng cụ, rửa tay được cơ sở gửi mẫu nước đi xét nghiệm hàng năm.		
52	Công rãnh khu vực chế biến, nhà bếp đảm bảo thông thoáng, không ngập nước, đọng nước, có nắp đậy, không lộ thiên.		
53	Bố trí thùng chứa rác hoặc thức ăn thừa có nắp đậy, không có rác rơi vãi xung quanh và nước thải rò rỉ ra ngoài. Rác được tập trung xa nơi chế biến, phòng ăn và được chuyển đi hàng ngày, không để ứ đọng.		
54	Chủ cơ sở và nhân viên phục vụ trong bếp ăn tập thể đã tham gia xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm và có giấy xác nhận còn hạn.		
55	Chủ cơ sở và nhân viên phục vụ trong bếp ăn tập thể, nhà ăn được khám sức khỏe định kỳ và được trang bị bảo hộ lao động làm việc theo quy định.		

56	Có ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm trong đơn vị.		X
	Thời gian mắc:		
	Số người mắc:		
	Nguyên nhân:		
	Biện pháp xử lý:		

3.8. Công tác vệ sinh môi trường làm việc

57	Xây dựng đề án bảo vệ môi trường.		/
58	Thực hiện việc tổng vệ sinh đơn vị hàng tuần.	X	
59	Bố trí thùng rác có nắp trong phòng làm việc và tại các hành lang. Nơi chứa rác tập trung được che chắn. Thu gom và xử lý rác theo quy định.	X	
60	Hệ thống cống, rãnh kín để dẫn thoát nước mưa, nước thải, không rò rỉ, ứ đọng gây ô nhiễm môi trường.	X	
61	Nhà tiêu, hố tiêu phải đảm bảo vệ sinh theo quy định. Có khu vực rửa tay bằng xà phòng.	X	

3.9. Nguồn kinh phí

62	Bố trí kinh phí từ nguồn kinh phí của đơn vị cho công tác y tế, phòng chống dịch bệnh.	X	
----	--	---	--

IV. NHẬN XÉT

4.1. Kết quả

Nhà trường cho thuê để kinh doanh dịch vụ ăn uống gồm có 2/3 nhà ăn đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện; 3/7 của hàng ăn uống chưa được cấp giấy đăng ký kinh doanh; các hoạt động phòng chống dịch, đảm bảo ATN quan tâm chăm lo đời sống, sức khỏe cán bộ công nhân viên.

4.2. Hạn chế, tồn tại

Thu gom rác thải y tế chưa thực hiện theo TT 51/2015/TT-BYT - BTNMT ở nhà ăn; cơ sở hàng ăn uống chưa được cấp GMD đủ điều kiện ATN; tại cơ sở vệ sinh, rửa, kinh doanh dịch vụ ăn uống có một số tồn tại: Lưu mẫu thức ăn theo quy định, phân tích nguồn gốc thức phẩm chưa đạt cơ sở dụng nhưa mẫu để chia study, ăn uống.

V. KIẾN NGHỊ

5.1. Đơn vị được kiểm tra

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

5.2. Đoàn kiểm tra

Đề nghị nhà trường phối hợp với TTT.P. bác Khoa... mở chủ cơ sở và nhân viên chỉ huy để tập huấn các quy định pháp luật ATTP...
Tăng cường tăng về sinh phối trường, thu gom phế liệu phế thải diệt bỏ gây vào điều thú c và súng thú 7 hàng tuần
Tăng cường tuyên truyền phát tờ rơi về phòng chống dịch bệnh, phòng chống tác hại thuốc lá, đảm bảo an toàn thực phẩm, phòng chống tệ nạn xã hội.
Phối hợp chặt chẽ với y tế quận, phường... bác các hợp thể...
Số ca dịch về quản và y tế phường bác Khoa, xử lý kịp thời khi có dịch.

Đề nghị Urenco 10 thu gom rác y tế hàng ngày cho trung tâm bác chi đội kỹ công tác đảm bảo ATTP và UBND quận (qua Phòng Y tế quận 5, P.5C.5, 33 Đại Lộ Việt; mail: pvt.haibatrung@gmail.com) và e ngày 1 tháng cuối quý, yêu cầu CS cơ sở chú ý GVĐUĐK ATTP tạm ngưng hoạt động chờ...
Đính ký kiểm tra các cơ sở thuộc các kind doanh dịch vụ cũ, việc...
đơn vị thực hiện đúng các quy định pháp luật ATTP; Báo số chưa có GVĐUĐK hiện trên ngay hi

Biên bản gồm 07 trang không tách rời, lập thành 02 bản có nội dung như nhau, làm xong hồi 15 giờ 35 cùng ngày, 01 bản để tại đơn vị được kiểm tra; 01 bản lưu tại Phòng Y tế quận Hai Bà Trưng.

Biên bản này được đọc cho mọi người cùng nghe và ký xác nhận.

TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA
(Ký và ghi rõ họ tên)

THÀNH PHẦN ĐOÀN KIỂM TRA
(Ký và ghi rõ họ tên)

THƯ KÝ
(Ký và ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ ĐƯỢC KIỂM TRA
(Ký tên và đóng dấu)

Yao Thị Hoa

Trần Thị Hoa

Nguyễn Thị Hương

Nguyễn Thị Thu Thủy

Nguyễn Thị Xuân Lan

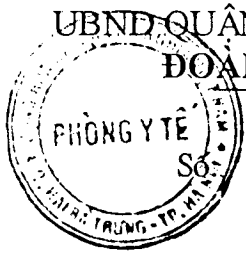
Nguyễn Thị Xuân Lan

Nguyễn Thị Xuân Lan

Nguyễn Thị Xuân Lan

Trần Thị Ngọc

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ
TS. Lê Thị Thái



Quận Hai Bà Trưng, ngày 04 tháng 12 năm 2015

67 /BBKT

BIÊN BẢN KIỂM TRA
Công tác Y tế và phòng chống dịch bệnh

Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2011/TTLT-BLĐTĐ-BHXH-BYT ngày 10/01/2011 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội – Bộ Y tế về việc hướng dẫn tổ chức thực hiện công tác an toàn – vệ sinh lao động trong cơ sở lao động;

Thực hiện kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 18/5/2015 của UBND quận Hai Bà Trưng về việc kiểm tra công tác y tế và phòng chống dịch bệnh tại các cơ quan, doanh nghiệp, trường đại học trên địa bàn quận năm 2015,

Đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tra việc triển khai công tác y tế và phòng chống dịch bệnh tại: Đại học Bách Khoa Hà Nội
..... Sĩ A Đại Cũ Việt

I. THÀNH PHẦN ĐOÀN KIỂM TRA

- 1. Cao Thị Hoa Chức vụ: Trưởng phòng y tế
- 2. Ngô Lan Hương Chức vụ: P.T.P. y tế
- 3. Cao Thị Thu Chức vụ: C.B. phòng y tế
- 4. Trần Thị Ngọc Chức vụ: }
- 5. Nguyễn Thị Lan Chức vụ: Trưởng trạm y tế
- 6. Kiều Hoàng Long Chức vụ: Trưởng ban quản
- 7. Nguyễn Thị Thủy Chức vụ: Y.T. Quản
- 8. Trần Thị Hà Chức vụ: ut
- 9. Lê Kim Ngân Chức vụ: ut
- 10. Chức vụ:

II. ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ ĐƯỢC KIỂM TRA

- 1. Phạm Hoàng Phương Chức vụ: GP. IT. YT
- 2. Trần Phương Huệ Chức vụ: GP. IT. PV
- 3. Nguyễn Hữu Kiên Chức vụ: GP. IT. Kỹ thuật
- 4. Trần Đình Phong Chức vụ: P.T.P. 12 trường cũ

III. NỘI DUNG KIỂM TRA

TT	Nội dung kiểm tra, đánh giá	Có	Không
I. Công tác chỉ đạo			
1.	Thành lập Ban chỉ đạo CSSKBD và phòng chống dịch của đơn vị, đại diện lãnh đạo đơn vị làm Trưởng ban.	X	
2.	Có văn bản hoặc tổ chức các cuộc họp, hội nghị phổ biến, quán triệt, tuyên truyền và thực hiện các chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác y tế, phòng chống dịch, phòng chống HIV/AIDS của đơn vị.	X	
3.	Xây dựng các tình huống về y tế tại cơ sở, chuẩn bị sẵn sàng các phương án và tình huống cấp cứu, phòng chống dịch bệnh hàng năm của đơn vị.	X	
4.	Thực hiện các báo cáo về quản lý sức khỏe, bệnh nghề nghiệp, phòng chống dịch đối với cơ quan y tế định kỳ đột xuất hoặc khi có yêu cầu.	X	
II. Công tác quản lý, chăm sóc sức khỏe cho cán bộ, nhân viên			
5.	Tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp và phân loại sức khỏe CBNV.	X	
6.	Thực hiện lưu giữ và theo dõi hồ sơ sức khỏe tuyển dụng, hồ sơ khám sức khỏe định kỳ, hồ sơ bệnh nghề nghiệp (nếu có).	X	
7.	Thực hiện cung cấp dịch vụ khám chữa bệnh thông thường, sơ cứu, cấp cứu, chăm sóc sức khỏe ban đầu theo quy định hiện hành. Chuyển bệnh nhân đến cơ sở y tế trong những trường hợp cần thiết.	X	
III. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuốc và cán bộ y tế đảm bảo công tác y tế của đơn vị			
8.	Phòng Y tế ở vị trí thuận lợi cho công tác sơ cứu, cấp cứu ban đầu và vận chuyển bệnh nhân lên tuyến trên.	X	
9.	Đảm bảo vệ sinh khu vực xung quanh phòng Y tế và trong phòng Y tế. Có hệ thống thu gom và xử lý chất thải y tế và sinh hoạt theo quy định.	X	
10.	Có tủ thuốc được trang bị các loại thuốc thiết yếu; có danh mục, sổ quản lý, kiểm tra và đối chiếu xuất, nhập thuốc theo quy định.	X	
11.	Có các trang thiết bị chuyên môn thiết yếu phục vụ sơ cứu, cấp cứu và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho CBNV; Có ít nhất 01 giường khám bệnh và lưu bệnh nhân để theo dõi.	X	

12.	Có bàn, ghế, tủ, thiết bị làm việc thông thường khác.		+	
13.	Nhân viên làm công tác y tế: Bác sĩ: Y sĩ: Điều dưỡng: Khác:		+	
14.	Tham gia vào các cuộc hội thảo, lớp tập huấn, đào tạo chuyên môn do ngành y tế hoặc cơ quan khác tổ chức hàng năm.		+	
15.	Tham mưu với lãnh đạo đơn vị lập kế hoạch công tác y tế của đơn vị, đề xuất kỷ luật, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân trong công tác bảo hộ lao động, an toàn vệ sinh lao động.		+	
IV. Công tác phòng chống dịch bệnh				
16.	Có kế hoạch triển khai các quy định về vệ sinh phòng chống bệnh.		+	
17.	Thông tin, báo cáo kịp thời khi có dịch bệnh xảy ra trong đơn vị với các cấp có thẩm quyền theo quy định.		+	
18.	Phối hợp với các cơ sở y tế và các đơn vị có liên quan để triển khai các biện pháp phòng chống dịch kịp thời khi có dịch xảy ra.		+	
19.	Số ca dịch bệnh đã mắc thống kê đến thời điểm kiểm tra, cụ thể: Sốt xuất huyết: 10 ca sốt, 300 ca chều tại TT Cúm: X.T.TT chều vi cho 300 ca sốt, nhất huyết Sởi: 0 \ Tay Chân Miệng: 0 \ Thủy đậu: 0 \ Khác: 0 \			
V. Công tác an toàn - vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, tai nạn, thương tích				
20.	Thành lập bộ phận an toàn vệ sinh lao động.		+	
21.	Xây dựng nội quy, quy chế, quy trình, biện pháp kỹ thuật an toàn, phòng chống cháy nổ trong đơn vị.		+	
22.	Xây dựng kế hoạch về kỹ thuật vệ sinh lao động hàng năm, cải thiện điều kiện làm việc, lắp đặt hệ thống thông gió, hút bụi, hút hơi khí độc, hệ thống chiếu sáng, vách ngăn tiếng ồn, hệ thống chống rung sóc; cách ly vi sinh vật gây hại; cải tạo nhà tắm; nhà vệ sinh; đo kiểm môi trường lao động...		+	
23.	Tổ chức kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định về việc đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, phòng chống tai nạn, thương tích trong đơn vị.		+	

36.	Thực phẩm, nguyên liệu thực phẩm có nguồn gốc và bảo đảm an toàn: Hợp đồng nguồn cung cấp thực phẩm, sổ ghi chép thực hiện chế độ kiểm thực 3 bước đầy đủ theo quy định.	8/10	
37.	Có đủ dụng cụ lưu mẫu thức ăn, tủ bảo quản lưu mẫu thức ăn lưu, đảm bảo lưu mẫu thức ăn tại cơ sở ít nhất 24h kể từ khi thức ăn được chế biến xong.	7/10	
38.	Đủ nước sạch để duy trì các sinh hoạt bình thường của cơ sở. Nước dùng để sơ chế nguyên liệu thực phẩm, vệ sinh dụng cụ, rửa tay được cơ sở gửi mẫu nước đi xét nghiệm hàng năm.	10/10	
39.	Cống rãnh khu vực chế biến, nhà bếp đảm bảo thông thoát, không ngập nước, đọng nước, có nắp đậy, không lộ thiên.	8/10	
40.	Bố trí thùng chứa rác hoặc thức ăn thừa có nắp đậy, không có rác rơi vãi xung quanh và nước thải rò rỉ ra ngoài. Rác được tập trung xa nơi chế biến, phòng ăn và được chuyển đi hàng ngày, không để ứ đọng.	10/10	
41.	Chủ cơ sở và nhân viên phục vụ trong bếp ăn tập thể được tập huấn kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm và có giấy xác nhận đã tham gia còn hạn.	7/10	
42.	Chủ cơ sở và nhân viên phục vụ trong bếp ăn tập thể, nhà ăn được khám sức khỏe định kỳ và được trang bị bảo hộ lao động làm việc theo quy định.	7/10	
43.	Có ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm trong đơn vị. Thời gian mắc: không Số người mắc: Nguyên nhân: Biện pháp xử lý:		
VII. Công tác vệ sinh môi trường làm việc			
44.	Xây dựng đề án bảo vệ môi trường.	X	
45.	Thực hiện việc tổng vệ sinh đơn vị hàng tuần.	X	
46.	Đưa nội dung phòng, chống tác hại của thuốc lá vào kế hoạch hoạt động hằng năm, quy định không hút thuốc lá tại nơi làm việc vào quy chế nội bộ.	X	
47.	Bố trí thùng rác có nắp trong phòng làm việc và tại các hành lang. Nơi chứa rác tập trung được che chắn. Thu gom và xử lý rác theo quy định.	L	

48.	Hệ thống cống, rãnh kín để dẫn thoát nước mưa, nước thải, không rò rỉ, ú đọng gây ô nhiễm môi trường.	X	
49.	Nhà tiêu, hồ tiêu phải đảm bảo vệ sinh theo quy định. Có khu vực rửa tay bằng xà phòng.	X	
VIII. Nguồn kinh phí			
50.	Bố trí kinh phí từ nguồn kinh phí của đơn vị cho công tác y tế, phòng chống dịch bệnh.	X	

IV. NHẬN XÉT

4.1. Kết quả Phường có 02 nhà cũ, 08 công tin

T.T.Y: ... bác sĩ ... chuyên ... huyết ... thuy ... máu ... khoa ...
 ... củ ... trồng ... thiết ... lý ... phân ... loại ... thời ... quy ...
 ... kỹ ... xử ... chất ... môi ... môi ... phân ... thải ... (chại ... ng)
 ... 4 ... số ... dân ... an ... vệ ... vệ ... nước ... có ... tay ...
 ... Nhà ... cũ ... An ... thể ... có ... gây ... an ... của ... dân ... AN ...
 ... Nhà ... cũ ... k ... hợp ... định ... tay ...
 ... tưng ... tương ... có ... 2 ... phân ... đa ... số ... vật ... đất ...
 ... (4.14 ... gây ... chứng ... AN ...)

4.2. Hạn chế, tồn tại

T.T.Y: ... chưa ... quá ... lý ... chôn ... (theo ...)
 ... kỹ ... xử ... chưa ... có ... môi ... môi ... phân ... thải ...
 ... không ... có ... không ... có ... phân ... thải ... (chại ... ng)
 ... hệ ... an ... vệ ... vệ ... nước ... có ... tay ...
 ... số ... kinh ... thực ... 3 ... từ ... đất ... đất ... chất ... đất ... còn ...
 ... Nhà ... cũ ... an ... thể ... An ... 1 ... không ... ở ... tưng ... hiện ... phân ... phân ...
 ... Nhà ... cũ ... k ... k ... AN ... AN ... k ... an ... hệ ... thông ... an ... đất ... sáp ... xếp
 ... không ... theo ... 1 ... chiều ... lưu ... máu ... không ... đất ... hệ ... số ... gây ... gây ...
 ... không ... có
 ... tưng ... tương ... có ... 2 ... phân ... 2 ... phân ... (thực ... h ... số ... kinh ... theo ... AN ...
 ... 01 ... Nhà ... cũ ... chưa ... có ... AN ...; 04 ... công ... tin ... chưa ... có ... AN

V. KIẾN NGHỊ

5.1. Đơn vị được kiểm tra

5.2. Đoàn kiểm tra

...Duy. Tú... công. tác... tuyên. truyền... phổ. biến... giáo. dục... cho. các... bộ
 ... công. nhân. viên... học. sinh... sinh. viên... công. tác... ph. an. toàn... thực
 ... phẩm... phòng. chống... dịch... tử. nạn... xã. hội... tai. nạn... thực. tiễn
 ... phổ. cập... với... có. quan. hệ... tế. hội... địa. phương... phòng. chống... dịch
 ... theo. mùa...
 ... Tăng. cường... chế. độ... vệ. sinh... trong. toàn. trường... kỷ. luật... xã.
 ... hội... chuẩn... thực. hiện... sáng. tạo... thực. tiễn...
 ... để... nắm. bắt... tình. hình... yêu. cầu... các. cấp... cấp. tin... khác
 ... phẩm... ngày... các... nhà... tại... về... đều... của... an. toàn... thực. phẩm...
 ... và... hiện... hiện... của... của... an. toàn... thực. phẩm... (n.đ.đ. 31
 ... tại... Quang. Bình... cấp. tin... trong... kỷ. luật... xã.)

Biên bản gồm 07 trang không tách rời, lập thành 02 bản có nội dung như nhau, làm xong hồi ..09.. giờ ...50' cùng ngày, 01 bản để tại đơn vị được kiểm tra; 01 bản lưu tại Phòng Y tế quận Hai Bà Trưng.


Biên bản này được đọc cho mọi người cùng nghe và ký xác nhận.

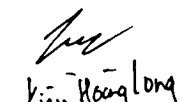
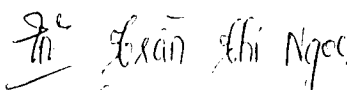

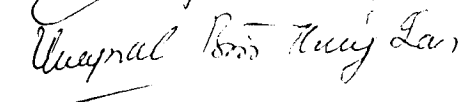
TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA
(Ký và ghi rõ họ tên)


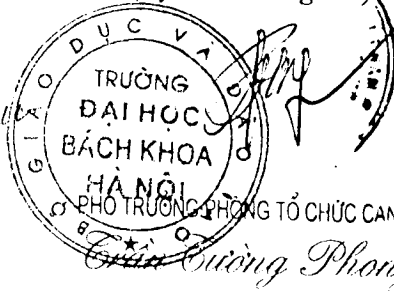
THÀNH PHẦN ĐOÀN KIỂM TRA
(Ký và ghi rõ họ tên)

THƯ KÝ
(Ký và ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ ĐƯỢC KIỂM TRA
(Ký tên và đóng dấu)


Cao Thị Hoa


Kiên Hoàng Long

Trần Thị Ngọc

Ngô Văn Hùng

Nguyễn Văn Hùng


Cao Thị Hoa

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG TỔ CHỨC CAN BỘ
Cường Cường Phong

Hà Nội, ngày 23 tháng 6 năm 2015

BIÊN BẢN

Giám sát công tác vệ sinh môi trường, phòng chống dịch

Thực hiện công tác chủ động phòng chống dịch bệnh trên địa bàn Thành phố, Trung tâm Y tế dự phòng Thành phố Hà Nội tiến hành giám sát công tác vệ sinh môi trường - phòng chống dịch sốt xuất huyết tại:

Trường.....ĐẠI.....HỌC.....B.Á.C.H.....KHOA.....YẾU.....HÀ NỘI.....

Địa chỉ:.....Đai.....Cổ.....Việt.....Hai.....Bà.....Trung.....Hà.....Nội.....

THÀNH PHẦN ĐOÀN:

..Bs...Không...Minh...Trần... Phó Giám đốc... TTYTDP... HÀ... NỘI...

..Ths...Đan...Lan...Hương... Trưởng khoa SNT & SMT...

..Y...Vũ...Kiên...Trung...

..CN...Trần...Kim...Duyên...

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ

..PGS...Phạm...Hương...Lương... Phó hiệu trưởng nhà trường...

..TS...Bùi...Truyết...Wan... Phó chủ tịch công đoàn...

..Bs...Phạm...Thị...Phụng... GD... TTYT... nhà trường...

..PGS...Tư...Viết...Anh... Phó trưởng phòng KCTH...

NỘI DUNG VÀ KẾT QUẢ GIÁM SÁT

1. Thông tin chung

.....Trường có tổng số khoảng 15.000 sinh viên.....
.....Số phòng học.....

.....Trong năm học 2014 - 2015 trường không có lệnh.....
.....dịch gì xảy ra.....

2. Vệ sinh môi trường

... không... cảnh... sự... phạm... nhà... trường... xanh... sạch... đẹp...
... Nhà... trường... có... khu... vệ... sinh... thường... xuyên... các...
... khu... vực...
... Rác... thải... túi... thu... gom... vận... chuyển... hàng... ngày...
⊕... Trường... đang... tăng... giá... để... đoàn... khác... phục... các... sự...
... cô... đi... thời... tiết... nên... còn... nhiều... phê... lên... trồng... cây... thêm...
... không... sử... dụng...;... cây... cỏ... kính... vẽ...
+... khu... vực... gần... nhà... D₁;... khu... vệ... sinh... D₂;... D₃... có... ô... nhiễm... gây...
.....
.....
.....

3. Vệ sinh ký túc xá, giảng đường

... Khu... vực... ký... túc... xá... còn... nhiều... gạch... vỡ... cây... cỏ...
+... Gồm... cầu... thang... ký... túc... xá... giảng... đường... còn... nhiều...
... phê... lên...
.....
.....
.....
.....
.....
.....

4. Vệ sinh nguồn nước

... Nguồn... nước... sử... dụng... trong... sinh... hoạt... chế... biến... thực... phẩm...
... Nước... máy... thanh... khiết... nước... giếng... khoan... qua... lọc...
... Nước... nóng... cho... học... sinh... sinh... viên... Nước... uống... đóng... bình...
... Nhà... trường... đã... có... khu... vệ... sinh... xét... nghiệm... nước... 3/6/2015... kết... quả... đạt...
*... Trạm... cấp... nước...
... Tháp... nước... thương... còn... nhiều... sâu...
... bê... tông... Chưa... có... lưới... chắn... còn... trung...
.....
.....
.....

5. Công tác phòng chống dịch

... Trường có 1 trung tâm y tế với 22 nhân viên (6 bác sỹ)
phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe cho HS.V. Có 1 số trang
thiết bị, thuốc, thiết yếu, phác đồ cấp cứu
... Trường đã tổ chức phun thuốc chất thanh khiết mỗi
tuần vào tháng 4
... Trường đã duy trì có sự hoa chất phòng chống dịch
→ Bê chứa nước tại T.Y.T. chưa có mái an toàn

YÊU CẦU VÀ KIẾN NGHỊ

... Ban Giám hiệu trường thu học Bách Khoa đã thường xuyên
quan tâm chỉ đạo công tác về sinh môi trường phòng chống
dịch bệnh đặc biệt dịch sốt xuất huyết đề nghị nhà trường:
1. Duy trì chế độ vệ sinh thường xuyên các khu vực
Tiền sảnh tổng vệ sinh, xử lý ô nhiễm gây tại khu vực
đang xây dựng gần nhà Đa khoa về sinh D3, D4
... Tổng vệ sinh, thanh lý phế liệu phế thải giảm cầu
thang khu vệ sinh xa quảng trường
2. Vệ sinh nguồn nước
... Tổng vệ sinh chế độ vệ sinh tại trạm cấp nước đảm bảo
an toàn an ninh nguồn nước tại các bê chứa nước
... Bổ sung hóa an toàn tại bê chứa nước T.Y.T.
3. Y tế, công tác phòng chống dịch
... Đảm bảo hoá chất phòng chống dịch, có sự thuốc, trang thiết bị
luôn trong hi thể sẵn sàng trực cấp cứu
... Thường xuyên giám sát về sinh môi trường tuyên truyền về
công tác về sinh môi trường phòng chống dịch sốt xuất huyết

Ý KIẾN CỦA ĐƠN VỊ

... Nhất trí với ý kiến của đơn vị
.....
.....

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG HÀNH CHÍNH TỔNG HỢP
PGS.TS. Trương Việt Anh

ĐẠI DIỆN ĐOÀN GIÁM SÁT

Bùi Thị Tuyết Loan

Khổng Minh Tuấn



56 /BBKT

Quận Hai Bà Trưng, ngày 08 tháng 12 năm 2014

BIÊN BẢN KIỂM TRA
Công tác Y tế và phòng chống dịch bệnh

Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2011/TTLT-BLĐTBXH-BYT ngày 10/01/2011 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội – Bộ Y tế về việc hướng dẫn tổ chức thực hiện công tác an toàn – vệ sinh lao động trong cơ sở lao động;

Thực hiện kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 13/06/2014 của UBND quận Hai Bà Trưng về việc kiểm tra công tác y tế và phòng chống dịch bệnh tại các cơ quan, doanh nghiệp, xí nghiệp, trường đại học trên địa bàn quận Hai Bà Trưng,

Đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tra việc triển khai công tác y tế và phòng chống dịch bệnh tại: Trường đại học Bách Khoa.....

..... Số 1 Đại Cồ Việt.....

I. THÀNH PHẦN ĐOÀN KIỂM TRA

- 1. Bà... hân... Thị... Nhung..... Chức vụ: P.lli... trực... lct... lau... công.
- 2. Bà... Ngọc... Lan... Hương..... Chức vụ: ..C.V... phòng... y... tế.....
- 3. Bà... Hân... Hồng... Nhung..... Chức vụ: ..C.V... phòng... y... tế.....
- 4. Bà... Cao... Thị... Hoa..... Chức vụ: C.V... phòng... y... tế.....
- 5..... Chức vụ:
- 6..... Chức vụ:
- 7..... Chức vụ:
- 8..... Chức vụ:
- 9..... Chức vụ:
- 10..... Chức vụ:

II. ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ ĐƯỢC KIỂM TRA

- 1..... Chức vụ:
- 2. Msam... Ngọc... Phương..... Chức vụ: ..GD... ITYT.....
- 3. Hương... Hải... Minh..... Chức vụ: Phó GD IT.....
- 4. Trần... Phương... Thảo..... Chức vụ: GD IT.....

III. NỘI DUNG KIỂM TRA

TT	Nội dung kiểm tra, đánh giá	Có	Không
I. Công tác chỉ đạo			
1.	Thành lập Ban chỉ đạo CSSKBĐ và phòng chống dịch của đơn vị, đại diện lãnh đạo đơn vị làm Trưởng ban.	X	
2.	Có văn bản hoặc tổ chức các cuộc họp, hội nghị phổ biến, quán triệt, tuyên truyền và thực hiện các chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác y tế, phòng chống dịch, phòng chống HIV/AIDS của đơn vị.	X	
3.	Xây dựng các tình huống về y tế tại cơ sở, chuẩn bị sẵn sàng các phương án và tình huống cấp cứu, phòng chống dịch bệnh hàng năm của đơn vị.	X	
4.	Thực hiện các báo cáo về quản lý sức khỏe, bệnh nghề nghiệp, phòng chống dịch đối với cơ quan y tế định kỳ đột xuất hoặc khi có yêu cầu.	X	
II. Công tác quản lý, chăm sóc sức khỏe cho cán bộ, nhân viên			
5.	Tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp và phân loại sức khỏe CBNV.	X	
6.	Thực hiện lưu giữ và theo dõi hồ sơ sức khỏe tuyển dụng, hồ sơ khám sức khỏe định kỳ, hồ sơ bệnh nghề nghiệp (nếu có).	X	
7.	Thực hiện cung cấp dịch vụ khám chữa bệnh thông thường, sơ cứu, cấp cứu, chăm sóc sức khỏe ban đầu theo quy định hiện hành. Chuyển bệnh nhân đến cơ sở y tế trong những trường hợp cần thiết.	X	
III. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuốc và cán bộ y tế đảm bảo công tác y tế của đơn vị			
8.	Phòng Y tế ở vị trí thuận lợi cho công tác sơ cứu, cấp cứu ban đầu và vận chuyển bệnh nhân lên tuyến trên.	X	
9.	Đảm bảo vệ sinh khu vực xung quanh phòng Y tế và trong phòng Y tế. Có hệ thống thu gom và xử lý chất thải y tế và sinh hoạt theo quy định.	X	
10.	Có tủ thuốc được trang bị các loại thuốc thiết yếu; có danh mục, sổ quản lý, kiểm tra và đối chiếu xuất, nhập thuốc theo quy định.	X	
11.	Có các trang thiết bị chuyên môn thiết yếu phục vụ sơ cứu, cấp cứu và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho CBNV; Có ít nhất 01 giường khám bệnh và lưu bệnh nhân để theo dõi.	X	

12.	Có bàn, ghế, tủ, thiết bị làm việc thông thường khác.	X	
13.	Nhân viên làm công tác y tế: Bác sĩ: Y sĩ: Điều dưỡng: Khác:		
14.	Tham gia vào các cuộc hội thảo, lớp tập huấn, đào tạo chuyên môn do ngành y tế hoặc cơ quan khác tổ chức hàng năm.	X	
15.	Tham mưu với lãnh đạo đơn vị lập kế hoạch công tác y tế của đơn vị, đề xuất kỷ luật, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân trong công tác bảo hộ lao động, an toàn vệ sinh lao động.	X	
IV. Công tác phòng chống dịch bệnh			
16.	Có kế hoạch triển khai các quy định về vệ sinh phòng chống bệnh.	X	
17.	Thông tin, báo cáo kịp thời khi có dịch bệnh xảy ra trong đơn vị với các cấp có thẩm quyền theo quy định.	X	
18.	Phối hợp với các cơ sở y tế và các đơn vị có liên quan để triển khai các biện pháp phòng chống dịch kịp thời khi có dịch xảy ra.	X	
19.	Số ca dịch bệnh đã mắc thống kê đến thời điểm kiểm tra, cụ thể: Sốt xuất huyết: Cúm: Sởi: Tay Chân Miệng: Thủy đậu: Khác:		
V. Công tác an toàn - vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, tai nạn, thương tích			
20.	Thành lập bộ phận an toàn vệ sinh lao động.	X	
21.	Xây dựng nội quy, quy chế, quy trình, biện pháp kỹ thuật an toàn, phòng chống cháy nổ trong đơn vị.	X	
22.	Xây dựng kế hoạch về kỹ thuật vệ sinh lao động hàng năm, cải thiện điều kiện làm việc, lắp đặt hệ thống thông gió, hút bụi, hút hơi khí độc, hệ thống chiếu sáng, vách ngăn tiếng ồn, hệ thống chống rung sóc; cách ly vi sinh vật gây hại; cải tạo nhà tắm; nhà vệ sinh; đo kiểm môi trường lao động...	X	
23.	Tổ chức kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định về việc đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, phòng chống tai nạn, thương tích trong đơn vị.	X	

24.	Tổ chức thực hiện các hoạt động tuyên truyền, phổ biến các quy định về an toàn lao động, huấn luyện, tập huấn an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ trong đơn vị.	+	
25.	Trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động.	+	
26.	Cán bộ phụ trách công tác an toàn vệ sinh lao động của đơn vị có hiểu biết chuyên môn nghiệp vụ về kỹ thuật an toàn, kỹ thuật phòng chống cháy nổ, kỹ thuật môi trường, vệ sinh lao động. Tham gia vào các cuộc họp giao ban, tổng kết của đơn vị kiểm điểm việc thực hiện kế hoạch an toàn vệ sinh lao động.	+	
27.	Theo dõi tình hình thương tích, phòng ngừa bệnh nghề nghiệp; đề xuất với lãnh đạo đơn vị khi phát hiện các nguy cơ xảy ra tai nạn lao động, cháy nổ, các biện pháp quản lý, chăm sóc sức khỏe người lao động. Tổng hợp, khen thưởng, xử lý kỷ luật đối với tập thể, cá nhân trong công tác bảo hộ lao động, an toàn vệ sinh lao động.	+	
VI. Công tác đảm bảo an toàn thực phẩm			
28.	Bếp ăn phục vụ suất ăn/ngày. Bếp ăn đượcthẩm định và cấp giấy chứng nhận cơ sở đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm số.....ngày.....tháng.....năm.....		
29.	Bếp ăn được bố trí với diện tích phù hợp, cách biệt với nhà vệ sinh và các nguồn ô nhiễm khác đảm bảo các điều kiện vệ sinh môi trường.	+	
30.	Bếp ăn được thiết kế, xây dựng bằng vật liệu sáng màu, không thấm nước, dễ lau chùi cọ rửa.	+	
31.	Bếp ăn được thiết kế và tổ chức theo nguyên tắc một chiều từ nguyên liệu đầu vào cho đến sản phẩm cuối cùng.	+	
32.	Có đủ dụng cụ chế biến, bảo quản và sử dụng riêng đối với thực phẩm tươi sống và đã qua chế biến.	+	
33.	Việc sơ chế, bảo quản thực phẩm được để ở trên giá hoặc bàn cao cách mặt đất ít nhất 60cm.	+	
34.	Nhà ăn đảm bảo sạch sẽ, thoáng mát. Mỗi bàn ăn có một thùng đựng rác có nắp đậy. Có nơi rửa tay bằng xà phòng. Có các biện pháp để ngăn ngừa côn trùng, động vật gây hại.	+	
35.	Dụng cụ chế biến, bảo quản thức ăn, phòng ăn, bàn ăn, bàn chế biến thực phẩm, kho chứa, nôi bảo quản thực phẩm được vệ sinh hàng ngày.	+	

36.	Thực phẩm, nguyên liệu thực phẩm có nguồn gốc và bảo đảm an toàn: Hợp đồng nguồn cung cấp thực phẩm, sổ ghi chép thực hiện chế độ kiểm thực 3 bước đầy đủ theo quy định.	X	
37.	Có đủ dụng cụ lưu mẫu thức ăn, tủ bảo quản lưu mẫu thức ăn lưu, đảm bảo lưu mẫu thức ăn tại cơ sở ít nhất 24h kể từ khi thức ăn được chế biến xong.	X	
38.	Đủ nước sạch để duy trì các sinh hoạt bình thường của cơ sở. Nước dùng để sơ chế nguyên liệu thực phẩm, vệ sinh dụng cụ, rửa tay được cơ sở gửi mẫu nước đi xét nghiệm hàng năm.	T	
39.	Cống rãnh khu vực chế biến, nhà bếp đảm bảo thông thoát, không ngập nước, đọng nước, có nắp đậy, không lộ thiên.	X	
40.	Bố trí thùng chứa rác hoặc thức ăn thừa có nắp đậy, không có rác rơi vãi xung quanh và nước thải rò rỉ ra ngoài. Rác được tập trung xa nơi chế biến, phòng ăn và được chuyển đi hàng ngày, không để ứ đọng.	T	
41.	Chủ cơ sở và nhân viên phục vụ trong bếp ăn tập thể được tập huấn kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm và có giấy xác nhận đã tham gia còn hạn.	X	
42.	Chủ cơ sở và nhân viên phục vụ trong bếp ăn tập thể, nhà ăn được khám sức khỏe định kỳ và được trang bị bảo hộ lao động làm việc theo quy định.	T	
43.	Có ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm trong đơn vị. Thời gian mắc: Số người mắc: Nguyên nhân: Biện pháp xử lý:		
VII. Công tác vệ sinh môi trường làm việc			
44.	Xây dựng đề án bảo vệ môi trường.	X	
45.	Thực hiện việc tổng vệ sinh đơn vị hàng tuần.	T	
46.	Đưa nội dung phòng, chống tác hại của thuốc lá vào kế hoạch hoạt động hàng năm, quy định không hút thuốc lá tại nơi làm việc vào quy chế nội bộ.	T	
47.	Bố trí thùng rác có nắp trong phòng làm việc và tại các hành lang. Nơi chứa rác tập trung được che chắn. Thu gom và xử lý rác theo quy định.	T	

48.	Hệ thống cống, rãnh kín để dẫn thoát nước mưa, nước thải, không rò rỉ, ứ đọng gây ô nhiễm môi trường.	✓	
49.	Nhà tiêu, hố tiêu phải đảm bảo vệ sinh theo quy định. Có khu vực rửa tay bằng xà phòng.	x	
VIII. Nguồn kinh phí			
50.	Bố trí kinh phí từ nguồn kinh phí của đơn vị cho công tác y tế, phòng chống dịch bệnh.	+	

IV. NHẬN XÉT

4.1. Kết quả

Thường có 04 cống tu, 01 bệ rửa
 Cống tu hỏng. Hố xí chưa được vệ sinh đúng định mức
 Có cống bị tắc được cấp giấy chứng nhận NIS

4.2. Hạn chế, tồn tại

01 bệ rửa chưa được cấp giấy chứng nhận NIS (sưu tập NIS) ?
 03 hố xí hỏng cần sửa chữa. Các cống chưa có sổ ghi chép NIS.
 02 hố xí chưa được vệ sinh đúng định mức.
 Nhà vệ sinh chưa có lao giấy NIS

V. KIẾN NGHỊ

5.1. Đơn vị được kiểm tra

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

5.2. Đoàn kiểm tra

...lưu ý...chỉ đạo...xếp...lưu...truyền...phòng...chống...diệt...loại...cần...
 ...an...phần...thực...phần...tư...vấn...xã...hội...phòng...chống...HIV/AIDS...
 ...phần...hợp...vấn...cơ...cơ...quan...y...tế...lưu...chăm...lưu...y...xếp...lưu...phòng...
 ...chống...diệt...loại...phần...và...xử...lý...kịp...thời...đ...chống...
 ...bị...hư...phần...thực...vấn...đề...chăm...lưu...vấn...thực...chống...quy...chỉ...
 ...lưu...y...xếp...lưu...y...tế...quần...thể...chăm...lưu...vấn...
 ...đ...lưu...xã...chăm...lưu...vấn...
 ...đ...lưu...vấn...lưu...vấn...thực...vấn...thực...vấn...chăm...lưu...vấn...chăm...lưu...vấn...
 ...quy...chống...lưu...vấn...sử...lý...chăm...lưu...vấn...AT.P...phần...vấn...lưu...
 ...vấn...cần...chăm...lưu...vấn...chăm...lưu...vấn...chăm...lưu...vấn...lưu...vấn...
 ...lưu...vấn...chăm...lưu...vấn...chăm...lưu...vấn...chăm...lưu...vấn...chăm...lưu...vấn...

Biên bản gồm 07 trang không tách rời, lập thành 02 bản có nội dung như nhau, làm xong hồi ...lt.. giờ ...30'.. cùng ngày, 01 bản để tại đơn vị được kiểm tra; 01 bản lưu tại Phòng Y tế quận Hai Bà Trưng.


Biên bản này được đọc cho mọi người cùng nghe và ký xác nhận.

TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA
(Ký và ghi rõ họ tên)


THÀNH PHẦN ĐOÀN KIỂM TRA
(Ký và ghi rõ họ tên)

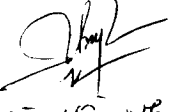
THƯ KÝ
(Ký và ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ ĐƯỢC KIỂM TRA
(Ký tên và đóng dấu)


Trần Thị Dung


Cao Thị Thu


Ngô Lưu Hưng


Trần Hồng Nhung



GIAM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ
k.s. Phạm Hoàng Phương

24.11/QĐ-ĐHBK-TTYT

Hà Nội, ngày 04 tháng 11 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chỉ định nhà cung cấp dịch vụ phun thuốc muỗi Trung tâm Ký túc xá sinh viên Trường Đại Học Bách Khoa Hà Nội

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43 / 2013 / QH 13 ngày 26 / 11 / 2013;

Căn cứ vào nghị định 63 / 2014 / NĐ – CP ngày 26 / 6 / 2014;

Căn cứ Thông tư số: 68 /2012/ TT – BTC ngày 26 / 4 / 2012 của Bộ tài chính hướng

đến thực hiện đấu thầu mua sắm tài sản nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội – nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp, đơn vị vũ trang nhân dân;

Căn cứ “ Điều lệ trường đại học “ ban hành quyết định số 58 / 2010 / QĐ – TTg ngày 22 / 9 / 2010 của Thủ tướng Chính phủ về quyền hạn và trách nhiệm của Hiệu trưởng;

Căn cứ Quyết định phân cấp số : 2077/QĐ-BGDĐT-KHTC ngày 17 tháng 05 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định nhiệm vụ ,quyền hạn của Hiệu trưởng các trường Đại học trực thuộc;

Căn cứ bản dự trù kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu năm 2014 – 2015 của Giám đốc Trung tâm Y tế;

Căn cứ vào quyết định số 440 / QĐ - ĐHBK - TTYT ký ngày 12 / 03 / 2015 của Ban Giám hiệu nhà trường;

Căn cứ vào các báo giá;

Kết đề nghị của Giám đốc Trung tâm y tế trường Đại học Bách Khoa Hà Nội

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Chỉ định nhà cung cấp dịch vụ phun thuốc muỗi, diệt côn trùng Ký túc xá sinh viên trường Đại học Bách Khoa Hà Nội

Tên đơn vị cung cấp dịch vụ : Công ty Cổ phần Phúc Trường Thành Hà Nội.

Giá trị hợp đồng : 60.496.700 đồng (Sáu mươi triệu bốn trăm chín mươi sáu nghìn bảy trăm đồng)

Thời gian thực hiện hợp đồng : 01 tháng.

Hình thức hợp đồng : Trọn gói .

Điều 2. Trích từ nguồn kinh phí Chăm sóc sức khoẻ ban đầu năm 2015 - 2016 của Bảo hiểm Y tế số tiền là: 60.496.700 đồng (Sáu mươi triệu bốn trăm chín mươi sáu nghìn bảy trăm đồng) để tổ chức phun thuốc muỗi, diệt bọ chét Ký túc xá sinh viên phòng chống bệnh sốt xuất huyết và các bệnh khác.

Điều 3. Giao cho Trung tâm y tế, Trung tâm Ký túc xá sinh viên, phòng Kế hoạch Tài vụ, Hội sinh viên phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức các công việc đã nêu ở điều 1 và nghiệm thu theo đúng các qui định của Nhà nước và qui chế của Trường.

Điều 4. Các Ông, Bà Giám đốc Trung tâm y tế, Trung tâm Ký túc xá, trưởng phòng Kế hoạch - Tài vụ, Hội sinh viên và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận :

Ban giám hiệu ;

Như Điều 4;

Lưu TTYT



HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PGS. Phạm Hoàng Lương

HỢP ĐỒNG DIỆT TRỪ CÔN TRÙNG HẠI

- Căn cứ vào pháp lệnh hợp đồng kinh tế ngày 25/09/1989 của Hội đồng Nhà nước và Nghị định 17/HĐBT ngày 16/01/1990 của hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) quy định chi tiết hiện hành pháp lệnh HĐKT và các văn bản kèm theo.
- Căn cứ các Nghị định số 88/1999 ND - CP ngày 1/9/1999, số 14/2000/ ND - CP ngày 5/5/2000 và số 66/2003/ND-CP ngày 12/6/2003 của Chính phủ về Quy chế đấu thầu.
- Căn cứ vào bộ luật dân sự và luật thương mại nước Cộng hòa XHCN Việt Nam đã được quốc hội khóa XI thông qua ngày 14/6/2005.
- Căn cứ vào QĐ số 440/ QĐ - ĐHBK – TTYT của ban giám hiệu nhà trường , ký ngày 12 / 03/ 2014
- Căn cứ vào quyết định số 2411 /QĐ-ĐHBK-TTYT của Ban Giám hiệu nhà trường, ký ngày 01/ 10 / 2015 về việc chỉ định nhà cung cấp dịch vụ phun thuốc muỗi.
- Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của các bên.

Hôm nay, ngày 01 tháng 10 năm 2015 chúng tôi gồm:

I. ĐẠI DIỆN BÊN A: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

Địa chỉ : Số 01 đường Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.
Điện thoại: 04 38692400
Số tài khoản : 12210000070302 – tại: Chi nhánh ngân hàng Đầu tư phát triển Hà Thành – phòng giao dịch Bách Khoa.
Mã số thuế: 0101800757
Đại diện bởi: PGS. Phạm Hoàng Lương - Chức vụ: Phó Hiệu trưởng.
Người thực hiện: BS. Phạm Hoàng Phương - Chức vụ: Giám đốc TT y tế

II. ĐẠI DIỆN BÊN B: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚC TRƯỜNG THÀNH HÀ NỘI.

Ông : Lê Mạnh Cường Chức vụ: Giám đốc
Địa chỉ : Tầng 2 , số 1068 Đường Láng - Đống Đa - Hà Nội
Điện thoại: 043.7606265 Mobile: 0914.5555.61
Tài khoản số: 102010001784907 Tại : Ngân hàng TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM - Thanh Xuân - Hà Nội
Mã số thuế : 0105998120

Hai bên đã cùng nhau thỏa thuận ký kết hợp đồng diệt trừ côn trùng hại với các điều khoản sau:

Điều 1: Nội dung Hợp đồng và nội dung công việc.

- Bên B nhận làm cho bên A: Phun diệt muỗi và các côn trùng gây hại.
- Bên B nhận thực hiện công tác phòng trừ các đối tượng sinh vật hại (Ruồi, muỗi, kiến, gián...) cho toàn bộ khu vực nhà và khuôn viên bao quanh khu vực Ký túc xá B3, B5, B5bis, B6, B7, B8, B9, B10, B13, B13bis, CLB văn hóa và trung tâm y tế.

Điều 2: Tiên độ

Thời hạn thực hiện : 1 tháng.

Tiền độ: 02 / 10 / 2015

Điều 3: Chi phí thực hiện và điều khoản thanh toán và hóa chất sử dụng

1. Giá trị hợp đồng: 60.496.700 [Đã Bao gồm V.A.T]

[Bằng chữ: Sáu mươi triệu bốn trăm chín mươi sáu nghìn bảy trăm đồng]

Đơn giá: 2.150 đ/m² (Chưa bao gồm thuế V.A.T)

Diện tích: 25.580 m²

Thành tiền: $2.150\text{đ}/\text{m}^2 \times 25.580\text{m}^2 = 54.997.000$ đồng

Thuế VAT 10% 5.499.700 đồng

Tổng Cộng: 60.496.700 đồng

2. Hình thức thanh toán: Chuyển Khoản.

3. hóa chất sử dụng:

Là loại hóa chất an toàn, không độc hại cho con người và môi trường. Thuốc nằm trong danh mục cho phép của bộ Y Tế và bộ Nông Nghiệp

- Permethrin 50EC (thuốc nhập khẩu Anh Quốc)
- Icon 2,5CS (Syngenta – Anh Quốc)
- UK 50EC (Nhập khẩu Anh Quốc)

Sau khi hoàn thành xong công việc thì bên A phải thanh toán [chuyển khoản] đầy đủ cho bên B như đã thỏa thuận.

Điều 4: Trách nhiệm thực hiện hợp đồng của mỗi bên

1. Trách nhiệm bên A:

- Tạo điều kiện mặt bằng cho bên thi công.
- Tạo điều kiện về điện và nước phục vụ thi công.

2. Trách nhiệm bên B:

- Chịu trách nhiệm về an toàn lao động và sử dụng thuốc trong danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng ở Việt Nam.

- Đảm bảo chất lượng phun diệt muỗi và các côn trùng gây hại cho công trình.

Điều 5: Điều khoản cuối cùng

- Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều đã ghi trong hợp đồng, nếu bên nào vi phạm phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi hoàn cho bên bị thiệt hại theo đúng luật hợp đồng kinh tế.

- Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh ngoài các điều khoản đã cam kết ở trên, hai bên phải thông báo cho nhau biết và cùng nhau bàn bạc thống nhất biện pháp giải quyết.

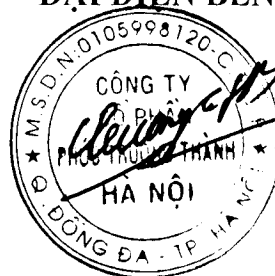
- Hợp đồng này được lập thành 04 bản, bên A giữ 3 bộ bên B giữ 1 bộ có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A



PGS. Phạm Hoàng Lương

ĐẠI DIỆN BÊN B



GIÁM ĐỐC

Lê Minh Cường

NGƯỜI THỰC HIỆN:

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ

BS. Phạm Hoàng Phương

Số: 44 / QĐ-ĐHBK-TTYT

Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt chỉ định đơn vị cung cấp dịch vụ diệt chuột Trung tâm Ký túc xá sinh viên và Trung tâm y tế Trường Đại Học Bách Khoa Hà Nội

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

Căn cứ Luật đấu thầu số 43 / 2013 / QH 13 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 26 / 11 / 2013

Căn cứ Quyết định phân cấp số : 2077/QĐ-BGDĐT-KHTC ngày 17 tháng 05 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định nhiệm vụ ,quyền hạn của Hiệu trưởng các trường Đại học trực thuộc;

Căn cứ thông tư số 14 / 2007 / TT – BTC về việc hướng dẫn sử dụng kinh phí thực hiện công tác y tế trong các y tế của các trường học;

Căn cứ vào các báo giá;

Căn cứ vào quyết định số 440 ký ngày 12 / 03 / 2015 của Ban giám hiệu nhà trường;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm y tế trường Đại học Bách Khoa Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Chỉ định nhà cung cấp dịch vụ diệt chuột Ký túc xá sinh viên và Trung tâm y tế trường Đại học Bách Khoa Hà Nội

- Tên đơn vị cung cấp dịch vụ : Công ty Cổ phần Phúc Trường Thành Hà Nội
- Giá trị hợp đồng : 66.124.300 đồng (Sáu mươi sáu triệu một trăm hai mươi tư nghìn ba trăm đồng)
- Thời gian thực hiện hợp đồng : 01 tháng.
- Hình thức hợp đồng : Trọn gói .

Điều 2. Trích từ nguồn kinh phí Chăm sóc sức khoẻ ban đầu năm 2014 - 2015 của bảo hiểm Y tế số tiền là : 66.124.300 đồng (Sáu mươi sáu triệu một trăm hai mươi tư nghìn ba trăm đồng) để tổ chức diệt chuột Ký túc xá sinh viên , Trung tâm y tế để phòng chống dịch bệnh .

Điều 3. Giao cho Trung tâm y tế, Trung tâm Ký túc xá sinh viên, phòng Kế hoạch Tài vụ, Hội sinh viên phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức các công việc đã nêu ở điều 1 và nghiệm thu theo đúng các qui định của Nhà nước và qui chế của Trường.

Điều 4. Các Ông, Bà Giám đốc Trung tâm y tế, Trung tâm Ký túc xá ,trưởng phòng Kế hoạch –Tài vụ , Hội sinh viên và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận :

- Ban giám hiệu ;
- Như Điều 4;
- Lưu TTYT

HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PGS. Phạm Hoàng Lương



HỢP ĐỒNG DIỆT CHUỘT

- Căn cứ vào pháp lệnh hợp đồng kinh tế ngày 25/09/1989 của Hội đồng Nhà nước và Nghị định 17/HĐBT ngày 16/01/1990 của hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) quy định chi tiết hiện hành pháp lệnh HDKT và các văn bản kèm theo.
- Căn cứ các Nghị định số 88/1999 NĐ - CP ngày 1/9/1999, số 14/2000/ NĐ - CP ngày 5/5/2000 và số 66/2003/NĐ-CP ngày 12/6/2003 của Chính phủ về Quy chế đấu thầu.
- Căn cứ vào bộ luật dân sự và luật thương mại nước Cộng hòa XHCN Việt Nam đã được quốc hội khóa XI thông qua ngày 14/6/2005.
- Căn cứ vào công văn số 05/CV-ĐHBK-TTYT ký ngày 07 / 03 / 2015 về việc phê duyệt kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu năm 2014-2015.
- Căn cứ vào quyết định số 440 /QĐ-ĐHBK-TTYT ký ngày 12 / 03 /2015 của Ban giám hiệu nhà trường.
- Căn cứ vào quyết định số 441 /QĐ-ĐHBK-TTYT của Ban Giám hiệu nhà trường, ký ngày 12 / 03 / 2015 về việc chỉ định nhà cung cấp dịch vụ diệt chuột.
- Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của các bên.

Hôm nay, ngày 13 tháng 03 năm 2015 chúng tôi gồm:

I. ĐẠI DIỆN BÊN A: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

Địa chỉ : Số 01 đường Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.
Điện thoại: 04 38692400
Số tài khoản : 12210000070302 – tại: Chi nhánh ngân hàng Đầu tư phát triển Hà Thành – phòng giao dịch Bách Khoa.
Mã số thuế: 0101800757
Đại diện bởi: PGS. Phạm Hoàng Lương - Chức vụ: Phó Hiệu trưởng.
Người thực hiện: BS. Phạm Hoàng Phương - Chức vụ: Giám đốc TT y tế

II. ĐẠI DIỆN BÊN B: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚC TRƯỜNG THÀNH HÀ NỘI.

Ông : Lê Mạnh Cường Chức vụ: Giám đốc
Địa chỉ : Tầng 2 , số 1068 Đường Láng - Đống Đa - Hà Nội
Điện thoại: 043.7606265 Mobile: 0914.5555.61
Tài khoản số: 102010001784907 Tại : Ngân hàng TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM - Thanh Xuân - Hà Nội
Mã số thuế : 0105998120

Hai bên đã cùng nhau thoả thuận ký kết hợp đồng diệt chuột với các điều khoản sau:

Điều 1: Nội dung Hợp đồng và nội dung công việc.

- Bên B nhận làm cho bên A: diệt chuột.
- Bên B nhận thực hiện công tác diệt chuột cho toàn bộ khu vực nhà và khuôn viên bao quanh khu vực Ký túc xá B3,B5,B5bis,B6,B7,B8,B9,B10,B13,B13bis,CLB văn hóa và trung tâm y tế.

Điều 2: Tiến độ

Thời hạn thực hiện : từ ngày 17/03/2015 đến ngày 17/04/2015

THÁNG	Tuần	Công Việc	Thời Gian	Số Ngày
	Tuần 1	Đặt môi, đặt bẫy	15-17H	7
	Tuần 2	Kiểm tra và thu gợn	8-10H	5
	Tuần 3	Đặt môi, đặt bẫy	15-17H	3
	Tuần 4	Kiểm tra và thu gợn	8-10H	3

Theo thứ tự của các tuần:

- thứ 2 thời gian chiều từ 15h-17h tiến hành đặt môi và đặt bẫy
- thứ 3 thời gian sáng từ 8h-10h tiến hành kiểm tra và thu gom chuột chết
- thứ 4 thời gian chiều từ 15h-17h tiến hành đặt môi và đặt bẫy kết hợp kiểm tra
- thứ 5 thời gian sáng từ 8h-10h tiến hành kiểm tra và thu gom chuột chết
- thứ 7 thời gian chiều từ 15h-17h tiến hành đặt môi và đặt bẫy kết hợp kiểm tra

Điều 3: Chi phí thực hiện và điều khoản thanh toán và hóa chất sử dụng

1. Giá trị hợp đồng: 66.124.300 [Đã Bao gồm V.A.T]

[Bằng chữ: Sáu mươi sáu triệu, một trăm hai mươi bốn nghìn ba trăm đồng chẵn]

Đơn giá: 2.350đ/m² (Chưa bao gồm thuế V.A.T)

Tổng Diện Tích: 25.580M²

Thành tiền: 25.580M² X 2.350Đ/M² = 60.113.000 đồng

Thuế VAT 10% 6.011.300 đồng

Tổng Cộng: 66.124.300 đồng

2. Hình thức thanh toán: Chuyển Khoản.

3. Hóa chất sử dụng:

Là loại hóa chất an toàn, không độc hại cho con người và môi trường. Thuốc Và bẫy nằm trong danh mục cho phép của bộ Y Tế và bộ Nông Nghiệp

- STORM (BASF — CHLB Đức)
- RACUMIN (BASF Đức)
- BIORAT (BASF Đức)
- Các Loại Bẫy Chuyên Dụng Nhập Khẩu Từ Hàn Quốc Và Nhật Bản

4. Phương thức thực hiện:

Đặt thuốc diệt chuột và các loại bẫy chuyên dụng vào các điểm trọng tâm, góc ngách, hang ổ của chuột, khoảng cách các điểm từ 30 đến 50m {tùy theo vị trí đặt}.

a. Khu vực bên trong nhà

Đối với các tầng các phòng [trong nhà], để tránh các loại côn trùng làm hỏng đến môi trường đơn vị chúng tôi sẽ sử dụng các loại bẫy chuyên dụng để có thể vừa mang tính chất an toàn và có thể đạt được hiệu quả cao nhất, không gây ô nhiễm môi trường.

b. Khu vực bên ngoài nhà

Khu vực vị trí bên ngoài [khuôn viên], chính là nơi ẩn náu và sự sinh sản của chuột vì vậy để có thể dễ dàng kiểm soát, và thu gom chuột chúng tôi sẽ đặt các loại mồi có tính chất dẫn dụ chuột để chuột sẽ tự lây lan tự tiêu diệt lẫn nhau và đạt được hiệu quả cao nhất

Sau khi hoàn thành xong công việc thì bên A phải thanh toán [chuyển khoản] đầy đủ cho bên B như đã thỏa thuận.

Điều 4: Trách nhiệm thực hiện hợp đồng của mỗi bên

1. Trách nhiệm bên A:

- Tạo điều kiện mặt bằng cho bên thi công.
- Tạo điều kiện về điện và nước phục vụ thi công.

2. Trách nhiệm bên B:

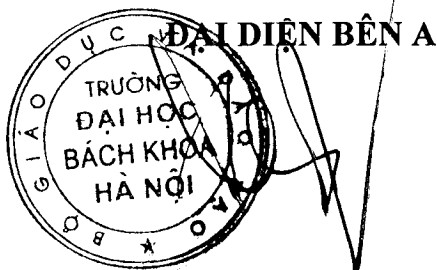
- Chịu trách nhiệm về an toàn lao động và sử dụng thuốc trong danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng ở Việt Nam.
- Đảm bảo chất lượng diệt chuột cho công trình.

Điều 5: Điều khoản cuối cùng

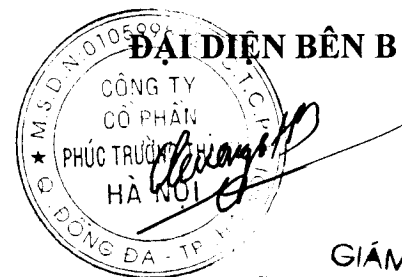
- Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều đã ghi trong hợp đồng, nếu bên nào vi phạm phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi hoàn cho bên bị thiệt hại theo đúng luật hợp đồng kinh tế.

- Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh ngoài các điều khoản đã cam kết ở trên, hai bên phải thông báo cho nhau biết và cùng nhau bàn bạc thống nhất biện pháp giải quyết.

- Hợp đồng này được lập thành 04 bản, bên A giữ 3 bộ bên B giữ 1 bộ có giá trị pháp lý như nhau.



PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PGS. *Phạm Hoàng Lương*



NGƯỜI THỰC HIỆN:

GIÁM ĐỐC
Lê Mạnh Cường


GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ
BS. *Phạm Hoàng Phương*

Số: 442/QĐ-ĐHBC-TTYT

Hà Nội, ngày 12 tháng 03 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt chỉ định đơn vị cung cấp dịch vụ phun thuốc muỗi Trung tâm Ký túc xá sinh viên và Trung tâm y tế Trường Đại Học Bách Khoa Hà Nội

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

Căn cứ Luật đấu thầu số 43 / 2013 / QH 13 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 26 / 11 / 2013

Căn cứ Quyết định phân cấp số : 2077/QĐ-BGDĐT-KHTC ngày 17 tháng 05 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định nhiệm vụ ,quyền hạn của Hiệu trưởng các trường Đại học trực thuộc;

Căn cứ thông tư số 14 / 2007 / TT – BTC về việc hướng dẫn sử dụng kinh phí thực hiện công tác y tế trong các y tế của các trường học;

Căn cứ vào các báo giá;

Căn cứ vào quyết định số 440 ký ngày 12 / 03 / 2015 của Ban giám hiệu nhà trường;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm y tế trường Đại học Bách Khoa Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Chỉ định nhà cung cấp dịch vụ phun thuốc muỗi, diệt côn trùng Ký túc xá sinh viên và Trung tâm y tế trường Đại học Bách Khoa Hà Nội

- Tên đơn vị cung cấp dịch vụ : Công ty Cổ phần Phúc Trường Thành Hà Nội

- Giá trị hợp đồng : 60.496.700 đồng (Sáu mươi triệu bốn trăm chín mươi sáu nghìn bảy trăm đồng)

- Thời gian thực hiện hợp đồng : 01 tháng.

- Hình thức hợp đồng : Trọn gói .

Điều 2. Trích từ nguồn kinh phí Chăm sóc sức khỏe ban đầu năm 2014 - 2015 của Bảo hiểm Y tế số tiền là: 60.496.700 đồng (Sáu mươi triệu bốn trăm chín mươi sáu nghìn bảy trăm đồng) để tổ chức phun thuốc muỗi, diệt bọ chét Ký túc xá sinh viên phòng chống bệnh sốt xuất huyết và các bệnh khác.

Điều 3. Giao cho Trung tâm y tế, Trung tâm Ký túc xá sinh viên, phòng Kế hoạch Tài vụ, Hội sinh viên phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức các công việc đã nêu ở điều 1 và nghiệm thu theo đúng các qui định của Nhà nước và qui chế của Trường.

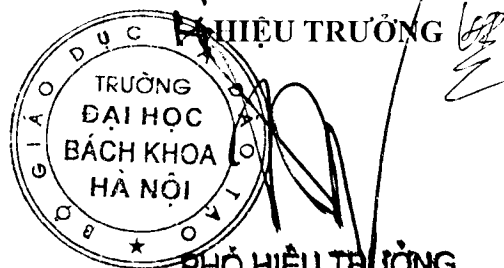
Điều 4. Các Ông, Bà Giám đốc Trung tâm y tế, Trung tâm Ký túc xá ,trưởng phòng Kế hoạch – Tài vụ , Hội sinh viên và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận :

-Ban giám hiệu ;

-Nhu Điều 4;

-Lưu TTYT



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PGS. Phạm Hoàng Lương

HỢP ĐỒNG DIỆT TRỪ CÔN TRÙNG HẠI

- Căn cứ vào pháp lệnh hợp đồng kinh tế ngày 25/09/1989 của Hội đồng Nhà nước và Nghị định 17/HĐBT ngày 16/01/1990 của hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) quy định chi tiết hiện hành pháp lệnh HĐKT và các văn bản kèm theo.
- Căn cứ các Nghị định số 88/1999 NĐ - CP ngày 1/9/1999, số 14/2000/ NĐ - CP ngày 5/5/2000 và số 66/2003/NĐ-CP ngày 12/6/2003 của Chính phủ về Quy chế đấu thầu.
- Căn cứ vào bộ luật dân sự và luật thương mại nước Cộng hòa XHCN Việt Nam đã được quốc hội khóa XI thông qua ngày 14/6/2005.
- Căn cứ vào công văn số 05/CV-ĐHBK-TTYT ký ngày 07 /03 / 2015 về việc phê duyệt kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu năm 2014-2015.
- Căn cứ vào quyết định số 440 /QĐ-ĐHBK-TTYT ký ngày 12 / 03 /2015 của Ban giám hiệu nhà trường.
- Căn cứ vào quyết định số 442 /QĐ-ĐHBK-TTYT của Ban Giám hiệu nhà trường, ký ngày 12 /03 / 2015 về việc chỉ định nhà cung cấp dịch vụ phun thuốc muỗi.
- Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của các bên.

Hôm nay, ngày 13 tháng 03 năm 2015 chúng tôi gồm:

I. ĐẠI DIỆN BÊN A: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

Địa chỉ : Số 01 đường Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Điện thoại: 04 38692400

Số tài khoản : 12210000070302 – tại: Chi nhánh ngân hàng Đầu tư phát triển Hà Thành – phòng giao dịch Bách Khoa.

Mã số thuế: 0101800757

Đại diện bởi: PGS. Phạm Hoàng Lương - Chức vụ: Phó Hiệu trưởng.

Người thực hiện: BS. Phạm Hoàng Phương - Chức vụ: Giám đốc TT y tế

II. ĐẠI DIỆN BÊN B: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚC TRƯỜNG THÀNH HÀ NỘI.

Ông : Lê Mạnh Cường Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ : Tầng 2 , số 1068 Đường Láng - Đống Đa - Hà Nội

Điện thoại: 043.7606265 Mobile: 0914.5555.61

Tài khoản số: 102010001784907 Tại : Ngân hàng TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM - Thanh Xuân - Hà Nội

Mã số thuế : 0105998120

Hai bên đã cùng nhau thỏa thuận ký kết hợp đồng diệt trừ côn trùng hại với các điều khoản sau:

Điều 1: Nội dung Hợp đồng và nội dung công việc.

- Bên B nhận làm cho bên A: Phun diệt muỗi và các côn trùng gây hại.
- Bên B nhận thực hiện công tác phòng trừ các đối tượng sinh vật hại (Ruồi, muỗi, kiến, gián...) cho toàn bộ khu vực nhà và khuôn viên bao quanh khu vực Ký túc xá B3, B5, B5bis, B6, B7, B8, B9, B10, B13, B13bis, CLB văn hóa và trung tâm y tế.

Điều 2: Tiến độ

Thời hạn thực hiện : 25/03/ 2015

Điều 3: Chi phí thực hiện và điều khoản thanh toán và hóa chất sử dụng

1. Giá trị hợp đồng: 60.496.700 [Đã Bao gồm V.A.T]

[Bằng chữ: Sáu mươi triệu, bốn trăm chín mươi sáu nghìn bảy trăm đồng]

Đơn giá: 2.150 đ/m² (Chưa bao gồm thuế V.A.T)

Diện tích: 25.580 m²

Thành tiền: 2.150đ/m² X 25.580m² = 54.997.000 đồng

Thuế VAT 10% 5.499.700 đồng

Tổng Cộng: 60.496.700 đồng

2. Hình thức thanh toán: Chuyển Khoản.

3. hóa chất sử dụng:

Là loại hóa chất an toàn, không độc hại cho con người và môi trường. Thuốc nằm trong danh mục cho phép của bộ Y Tế và bộ Nông Nghiệp

- Permethrin 50EC (thuốc nhập khẩu Anh Quốc)
- Icon 2,5CS (Syngenta – Anh Quốc)
- UK 50EC (Nhập khẩu Anh Quốc)

Sau khi hoàn thành xong công việc thì bên A phải thanh toán [chuyển khoản] đầy đủ cho bên B như đã thỏa thuận.

Điều 4: Trách nhiệm thực hiện hợp đồng của mỗi bên

1. Trách nhiệm bên A:

- Tạo điều kiện mặt bằng cho bên thi công.
- Tạo điều kiện về điện và nước phục vụ thi công.

2. Trách nhiệm bên B:

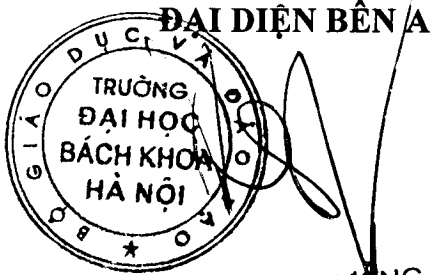
- Chịu trách nhiệm về an toàn lao động và sử dụng thuốc trong danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng ở Việt Nam.
- Đảm bảo chất lượng phun diệt muỗi và các côn trùng gây hại cho công trình.

Điều 5: Điều khoản cuối cùng

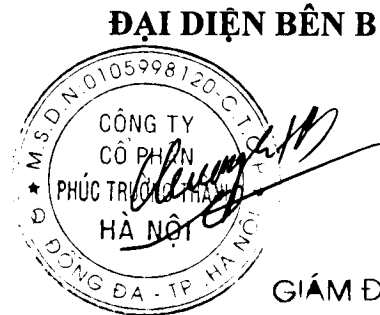
- Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều đã ghi trong hợp đồng, nếu bên nào vi phạm phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi hoàn cho bên bị thiệt hại theo đúng luật hợp đồng kinh tế.

- Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh ngoài các điều khoản đã cam kết ở trên, hai bên phải thông báo cho nhau biết và cùng nhau bàn bạc thống nhất biện pháp giải quyết.

- Hợp đồng này được lập thành 04 bản, bên A giữ 3 bộ bên B giữ 1 bộ có giá trị pháp lý như nhau.



PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PGS. *Phạm Hoàng Lương*



GIÁM ĐỐC
Lê Minh Cường

NGƯỜI THỰC HIỆN:



GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ
BS. *Phạm Hoàng Phương*

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

====o0o====

Số: 2200/QĐ - ĐHBK - TTYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 9 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Chỉ định nhà cung cấp dịch vụ phun thuốc muỗi Trung tâm Ký túc xá sinh viên và Trung tâm y tế trường đại học Bách Khoa Hà Nội.

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

Căn cứ Luật đấu thầu số 43 / 2013 / QH 13 ngày 26 / 11 / 2013;

Căn cứ nghị định 63 / 2014 / NĐ - CP ngày 26 / 6 / 2014;

Căn cứ thông tư số: 68 / 2012 / TT - BTC ngày 26 / 4 / 2012 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện đấu thầu mua sắm tài sản nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, đơn vị vũ trang nhân dân;

Căn cứ " Điều lệ trường đại học" ban hành quyết định số 58/ 2010/ QĐ - TTg ngày 22 / 9 / 2010 của Thủ tướng Chính phủ về quyền hạn và trách nhiệm của Hiệu trưởng;

Căn cứ Quyết định phân cấp số: 2077 / QĐ - BGDĐT - KHTC ngày 17 tháng 5 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo về việc quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệu trưởng các trường đại học trực thuộc;

Căn cứ vào Bản dự trù kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu năm 2016 - 2017 của Giám đốc Trung tâm y tế;

Căn cứ vào quyết định số: 2528/ QĐ - ĐHBK - TTYT ký ngày 01 / 11 / 2016 về việc thanh toán kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu năm 2016 - 2017

Căn cứ vào các báo giá;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Y tế trường đại học Bách Khoa Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU 1: Chỉ định nhà cung cấp dịch vụ phun thuốc muỗi Trung tâm Ký túc xá sinh viên và Trung tâm y tế trường đại học Bách Khoa Hà Nội.

- Tên đơn vị: Công ty cổ phần Phúc Trường Thành Hà Nội.

- Giá trị hợp đồng: 73.158.800 đồng(Bảy mươi ba triệu một trăm năm tám nghìn tám trăm đồng).

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 01 tháng

- Loại hợp đồng: trọn gói.


ĐIỀU 2: Trích từ nguồn kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu năm 2016 - 2017 của Bảo hiểm y tế để tổ chức phun thuốc muỗi, diệt bọ chét Ký túc xá sinh viên và Trung tâm Y tế phòng chống bệnh sốt xuất huyết và các bệnh khác.


ĐIỀU 3: Giao cho Trung tâm y tế, Trung tâm Ký túc xá sinh viên, phòng kế hoạch tài vụ phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức các công việc đã nêu ở điều 1 và nghiệm thu theo đúng các quy định của nhà nước và quy chế của trường.

ĐIỀU 4: Các Ông, Bà giám đốc Trung tâm y tế, giám đốc Trung tâm Ký túc xá, trưởng phòng kế hoạch tài vụ và thủ trưởng các đơn vị có quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban giám hiệu;
- Như điều 4;
- Lưu TTYT.

PHÓ HIỆU TRƯỞNG 



PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PGS. Phạm Hoàng Lương